

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/6/2019/HS-ST
Ngày 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dương, ông Đinh Thanh Hải và bà Lý Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn D, ngày 02/02/1991 tại tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm N, xã KL, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở khi phạm tội tại tổ dân phố AB, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 10; dân tộc Kinh; giới tính Nam; không theo tôn giáo nào; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Tuấn Q và bà Đinh Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Kim D1 và 02 con; không tiền án, tiền sự;

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự phúc thẩm số 13/2010/HSPT ngày 21/4/2010 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp tài sản".

- Tại bản án sơ thẩm số 67/2012/HSST ngày 19/9/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 24/01/2019 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Tuấn D: Luật sư Nguyễn Văn T, Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ ngày 24/01/2019 tại phòng trọ VIP 101 mà Phạm Tuấn D thuê của gia đình anh Trương Văn Đ thuộc tổ dân phố AB, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang Phạm Tuấn D có hành vi cất giấu ma túy trong người; cụ thể thu giữ trong túi quần bên phải của D đang mặc có hai gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá có tổng khối lượng là 105,08 gam và một gói ni lon màu trắng bên trong chứa 200 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp thuốc lắc có khối lượng là 78,74 gam. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên trái của D đang mặc một cân điện tử màu xanh và một điện thoại di động IPHONE vỏ màu trắng đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Tuấn D tại tổ dân phố AB, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên còn thu giữ thêm một gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng Ketamine có khối lượng là 19,3 gam và một điện thoại di động IPHONE vỏ màu hồng đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 365/KL-PC09 ngày 01/02/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận có nội dung: Tổng 183,82 gam (trong đó có 105,08 gam chất tinh thể màu trắng và 200 viên nén màu xanh có khối lượng 78,74 gam) thu giữ của Phạm Tuấn D là chất ma túy, loại Methamphetamine; 19,3 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn D là chất ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, Phạm Tuấn D khai: Khoảng 01 giờ ngày 24/01/2019 D đi xe tắc xi đến khu vực cầu TL, thành phố Hà Nội mua của một nam thanh niên không quen biết giới thiệu tên là Hội toàn bộ số ma túy trên với tổng số tiền là 97.000.000đ, gồm: Hai gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 35.000.000đ; 200 viên thuốc lắc với giá 42.000.000đ và một gói ma túy loại Ketamine với giá 20.000.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, D mang về phòng trọ VIP 101 của gia đình anh Trương Văn Đ thuộc tổ dân phố AB, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên cất giấu mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ như nêu trên.

Với hành vi trên, tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-P1 ngày 08/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Phạm Tuấn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, lúc đầu bị cáo Phạm Tuấn D còn bắn khoăn về số ma túy thu giữ của bị cáo với lý do cho rằng ma túy là của người khác, không phải của bị cáo. Sau khi được Hội đồng xét xử công bố các biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét thu giữ vật chứng, các bản tự khai của bị cáo thì Phạm Tuấn D thừa nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ là của bị cáo mua

về với mục đích để bán. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố, chỉ xin mức án thấp nhất ở lời nói sau cùng.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận và đề nghị xử phạt Phạm Tuấn D 20 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, phạt bổ sung bị cáo từ mười đến mười lăm triệu đồng và đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trong luận cứ của mình nhất trí với tội danh mà cáo trạng đã truy tố và cho rằng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng. Từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án cho phù hợp và xem xét phạt bổ sung bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và nhiều tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo đó có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/01/2019 Phạm Tuấn D đi xe tắc xi đến khu vực cầu TL, thành phố Hà Nội mua 183,82 gam ma túy, loại Methamphetamine và 19,3 gam ma túy, loại Ketamine mang về phòng trọ D thuê của gia đình anh Trương Văn Đ thuộc tổ dân phố AB, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên cất giấu với mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ. Với hành vi trên, bị cáo bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

[2] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng bởi lẽ bị cáo mua bán nhiều loại ma túy với số lượng lớn. Việc mua bán trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và pháp luật quy định hình phạt rất nghiêm khắc nhưng chỉ vì

hám lời nên bị cáo đã bất chấp pháp luật nhằm thu lời bất chính, gây phương hại về nhiều mặt cho cộng đồng và xã hội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo pháp luật để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân, bị cáo đã hai lần bị kết án tuy đã được xóa án tích nhưng điều đó cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu hối cải để trở thành người lương thiện. Bị cáo được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là khai báo thành khẩn được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ. Do đó, với lượng ma túy mà bị cáo mua bán thấy có thể xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo mười triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về vật chứng được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; cụ thể: Chiếc điện thoại di động IPHONE vỏ màu hồng bị cáo khai sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, chiếc điện thoại di động IPHONE vỏ màu trắng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án, các vật chứng khác không có giá trị và là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Với phân tích và nhận định trên thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Tuấn D 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2019.

Phạt bổ sung Phạm Tuấn D 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu L1 trên mép dán có chữ ký của Phạm Tuấn D và các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 103,88 gam chất Methamphetamine; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu L2 trên

mép dán có chữ ký của Phạm Tuấn D và các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 76,78 gam chất Methamphetamine; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu L3 trên mép dán có chữ ký của Phạm Tuấn D và các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 18,21 gam chất Ketamine; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu G1 trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Đỗ Thu Hà và thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,100 gam chất Methamphetamine; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu G2 trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Đỗ Thu Hà và thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 1,590 gam chất Methamphetamine; 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu G3 trên mép dán có chữ ký của Trần Đức Thủy, Đỗ Thu Hà và thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,996 gam chất Ketamine; 01 cân điện tử vỏ màu xanh nhãn hiệu MILD SEVEN WIND BLUE.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Phạm Tuấn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu hồng đã qua sử dụng số IMEI 358540051322306.

- Tạm giữ của Phạm Tuấn D để đảm bảo thi hành án cho bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng đã qua sử dụng số IMEI C39W5539JCLJ.

(Các vật chứng trên hiện đang có tại kho của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Tuấn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THAHS tỉnh Thái Nguyên ;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo (qua Trại T.giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lương Văn Hiến

